

DỰ THẢO LẦN 1

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm,
công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý
doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức

- a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên (gọi chung là Sở);
- b) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);
- d) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Cá nhân

- a) Công chức thuộc cơ quan hành chính quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này (trừ công chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh);
- b) Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cán bộ, công chức cấp xã);
- c) Viên chức thuộc cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này (trừ viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh);

d) Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh nắm giữ 100% vốn điều lệ (gọi chung là người quản lý doanh nghiệp nhà nước).

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Đảm bảo công tác quản lý được thực hiện một cách thống nhất, hiệu quả, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của từng cấp, từng ngành, từng tổ chức và cá nhân.

3. Bảo đảm phát huy tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương II **PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY,** **VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

Điều 4. Thẩm quyền của Sở Nội vụ

1. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm trong các tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 3) và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 4) thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Thẩm quyền của Sở

1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chi cục và tổ chức hành chính tương đương chi cục (gọi chung là chi cục) trực thuộc Sở phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ.

2. Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ.

Điều 6. Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ.

2. Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ.

Chương III

PHÂN CẤP TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 7. Thẩm quyền của Sở Nội vụ

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng, tổ chức thực hiện tuyển dụng công chức theo quy định của pháp luật vào làm việc tại các tổ chức quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 2 Quy định này.
2. Quyết định các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển công chức.

Điều 8. Thẩm quyền của Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 thuộc phạm vi cơ quan mình quản lý.

Điều 9. Thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức, tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật vào làm việc tại đơn vị mình quản lý.
2. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức được tuyển dụng trong trường hợp tập sự đạt yêu cầu.

Chương IV

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGẠCH ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC

Điều 10. Thẩm quyền của Sở Nội vụ

1. Quyết định chuyển ngạch công chức đối với ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, chuyên viên hoặc tương đương, cán sự hoặc tương đương.
2. Quyết định xét nâng ngạch công chức lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, chuyên viên hoặc tương đương, cán sự hoặc tương đương.
3. Thực hiện rà soát, xác định và lập danh sách công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức, tổ chức thi nâng ngạch, quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, chuyên viên hoặc tương đương, cán sự hoặc tương đương.
4. Quyết định chỉ tiêu thăng hạng phù hợp với vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt.
5. Tổ chức xét thăng hạng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I, hạng II (trừ hạng I xếp lương loại A2, hạng II thuộc thẩm quyền của đơn

vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư - gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 1 và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên - gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 2).

Điều 11. Thẩm quyền của Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Tổ chức xét thăng hạng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng III, hạng IV (trừ hạng III, hạng IV thuộc thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2).

Điều 12. Thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

2. Tổ chức xét thăng hạng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng III, hạng IV thuộc đơn vị mình quản lý.

Chương V

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC, THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, THỐNG KÊ, THANH TRA, KIỂM TRA ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 13. Thẩm quyền của Sở Nội vụ

1. Có ý kiến trước khi Chủ tịch công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Giám đốc doanh nghiệp nhà nước hoặc bổ nhiệm đối với Phó Giám đốc doanh nghiệp nhà nước.

2. Quyết định giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ thuộc thẩm quyền quản lý đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở đào tạo, nghiên cứu có đủ điều kiện theo quy định.

3. Thực hiện thống kê và báo cáo thống kê công chức, viên chức theo quy định.

4. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức.

Điều 14. Thẩm quyền của Sở

1. Quyết định nghỉ thôi việc, nghỉ hưu, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách đãi ngộ và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với công chức trong phạm vi cơ quan mình quản lý.

2. Xây dựng, ban hành, quản lý chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 15. Thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Quyết định nghỉ thôi việc, nghỉ hưu, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách đãi ngộ và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với viên chức trong phạm vi đơn vị mình quản lý.

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Quyết định nghỉ thôi việc, nghỉ hưu, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách đãi ngộ và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với công chức trong phạm vi cơ quan mình quản lý.

Chương VI
PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Điều 17. Thẩm quyền của Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã hàng năm.

2. Thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa đề nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã.

4. Hàng năm, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

5. Chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã.

6. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn cấp tỉnh.

7. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ và theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với cán bộ, công chức cấp xã.

8. Hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 18. Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng và quyết định tuyển dụng theo thẩm quyền.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Thẩm định, trình Ủy ban dân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban dân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công chức, viên chức, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Đối với tuyển dụng viên chức:

Có ý kiến về chỉ tiêu tuyển dụng, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng đối với kế hoạch tuyển dụng viên chức trước khi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức.

Có ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện đối với người trúng tuyển viên chức, người được tiếp nhận vào viên chức trước khi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) ban hành, quyết định tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức.

b) Đối với bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý: Có ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý là cấp trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi quyết định bổ nhiệm (trừ chức danh do Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định). Trong trường hợp cần thiết, Sở Nội vụ có thể trao đổi với Sở có liên quan trước khi có ý kiến.

c) Đối với quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức: Có ý kiến về việc chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I, hạng II trước khi các cơ quan, đơn vị (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) quyết định chuyển chức danh nghề nghiệp theo thẩm quyền.

d) Đối với chuyển viên chức đến đơn vị sự nghiệp khác (gọi tắt là chuyển công tác) trước khi các cơ quan, đơn vị quyết định chuyển công tác đối với viên chức theo thẩm quyền:

Có ý kiến về việc chuyển công tác đối với viên chức giữa các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (bao gồm cả viên chức tại đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2).

Có ý kiến về việc chuyển công tác đối với viên chức giữa các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên với các cơ quan, đơn vị khác (bao gồm cả viên chức tại đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2).

đ) Đối với tuyển dụng, điều động, chuyển công tác, tiếp nhận công chức cấp xã:

Có ý kiến về chỉ tiêu tuyển dụng, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng đối với kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.

Có ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện đối với người trúng tuyển công chức cấp xã, người được tiếp nhận vào công chức cấp xã trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức cấp xã.

Có ý kiến về việc điều động, chuyển công tác, tiếp nhận công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã từ cấp xã của cấp huyện này sang làm việc ở cấp xã của cấp huyện khác hoặc chuyển công tác ra ngoài tỉnh và tiếp nhận từ tỉnh khác trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo thẩm quyền.

Điều 20. Trách nhiệm của các Sở; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ để thẩm định.

2. Triển khai thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình quản lý.

3. Đề nghị Sở Nội vụ có ý kiến đối với các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 19 Quy định này trước khi quyết định theo thẩm quyền.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Trường hợp có quy định mới của Trung ương sửa đổi, bổ sung thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đang được phân cấp tại Quy định này thì thực hiện theo quy định mới của Trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.